

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **85/2023/HSST**
Ngày 08-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Tâm và bà Đặng Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Phi Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Cẩm Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 tại tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKKHKT: Xóm 5, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị X; có vợ là Trịnh Thị H (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/6/2023; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố G, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 15/6/2023, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô BKS 48E1-099.96 (xe T mượn của anh Nguyễn Văn H, trú tại thôn 3, xã Đ, huyện Đ để làm phương tiện đi lại) chở đối tượng tên N (không rõ lai lịch) đi từ xã Q, huyện Đ đến thành phố G để mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực quán Karaoke RoYal thuộc tổ dân phố 1, phường N, thành phố G thì N nói T dừng lại và đứng đợi để N đi mua ma túy thì T đồng ý. Một lúc sau, N quay lại và đưa cho T 01 gói ma túy, cả hai thống nhất đến khu vực ngã ba khu tái định cư An Phương để sử dụng. Do chưa có dụng cụ nên N nói T đợi để N đi mua. Khoảng 14 giờ ngày 15/6/2023, T đi đến khu vực phía trước quán cà phê Trịnh thuộc tổ dân phố 1, phường N, thành phố G để sử

dụng ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra về ma túy Công an tỉnh Đắk Nông phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người T 01 mảnh giấy được gấp gọn có kích thước (1,8 x 01cm) bên trong chứa chất rắn màu trắng, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON SILVE, 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 Plus và 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, BKS 48E1-099.96.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 15/6/2023 tại Công an thành phố Gia Nghĩa kết luận: Nguyễn Văn T dương tính với ma túy MOR (Morphine methobromide). Tại kết luận giám định số 227/KL-KTHS ngày 20/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 mảnh giấy gửi giám định là ma túy, loại Heroine (tên khoa học là Diacetylmorphine), có khối lượng mẫu là 0,1547 gam; hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,1374 gam.

Ngày 12/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 72/QĐ-CQĐT-ĐKTMT trả lại 01 xe mô tô BKS 48E1-099.96 cho anh Nguyễn Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

Cáo trạng số 79/CT-VKS-GN ngày 05/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, khoản và điều luật áp dụng như Cáo trạng là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ N quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 0,1374 gam ma túy hoàn lại sau giám định, 01 bật lửa, 01 vỏ bao thuốc lá; tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 điện thoại iPhone 6 Plus.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ ngày 15/6/2023 tại tổ dân phố 1, phường N, thành phố G, Nguyễn Văn T đã tàng trữ 0,1547 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là N nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo, đồng thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,1374 gam ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 bật lửa, 01 vỏ bao thuốc lá là vật chứng nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Trong vụ án còn có đối tượng tên N là người rủ và mua ma túy cùng Nguyễn Văn T để sử dụng, tuy nhiên hiện chưa xác minh được lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn H có hành vi cho Nguyễn Văn T mượn xe mô tô BKS 48E1-099.96 nhưng có căn cứ xác định anh Hải không biết việc T sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[9] Xét các chứng cứ buộc tội, quan điểm đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo và việc xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ cần chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 0,1374 gam ma túy hoàn lại sau giám định, 01 bật lửa, 01 vỏ bao thuốc.

Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại iPhone 6 Plus.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND Tp Gia Nghĩa;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS Công an Tp G;
- Chi cục THADS Tp G;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Đỗ Thị Thắm